

Yên Bái, ngày 17 tháng 7 năm 2018

Số: 152 /2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 237/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn 03, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Vũ Tuấn L - sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn 03, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về “Án phí, lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa:

Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Tuấn L.

2 - Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Tuấn L có 02 con chung là cháu Vũ Hoài N sinh ngày 17/9/2005 và cháu Vũ Nguyễn Bảo N1 sinh ngày 17/4/2014.

Chị H và anh L thỏa thuận chị H trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cả 2 con chung là cháu Vũ Hoài N và cháu Vũ Nguyễn Bảo N1 cho đến khi cháu N cháu N1 đủ 18 tuổi. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0000577 ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, chị H được trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái;
- Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái;
- Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Y.
- Các đương sự;
- Lưu : HS; TA.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền